TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2023/HS-ST
Ngày 28/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Tạ Minh Khôi.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Mỹ Vinh và ông Hoàng Kim Đào.

Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Hoàng Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị; Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 85/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Thanh H, sinh ngày 21/01/2000; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Khu phố S, Phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh K và bà Trương Thị B; gia đình có 02 chị em, bị cáo là con đầu; Chồng: Nguyễn Hữu X (đã ly hôn); con Nguyễn Ngọc Nh, sinh năm 2021 (ở với anh Nguyễn Hữu X).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"* từ ngày 28/6/2023 cho đến nay - Có mặt.

- *Bị hại:*

+ Anh Nguyễn Thế Ch, sinh năm 1997, địa chỉ: Khu phố T, Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị - vắng mặt.

+ Anh Trần Văn T, sinh năm 1999, địa chỉ: Khu phố B, Phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1963; địa chỉ: Khu phố T, Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 14/4/2023, Nguyễn Thị Thanh H do cần tiền tiêu xài cá nhân và biết anh Nguyễn Thế Ch (trú tại: Khu phố T, Phường N, thành phố Đ) là người quen của H có xe mô tô nên H đã nảy sinh ý định mượn xe đưa đi cầm cố để lấy tiền tiêu xài. H liên lạc qua ứng dụng Messenger gặp anh Ch và giả vờ mượn xe để đi giao đồ và mua đồ dùng cá nhân thì anh Ch đồng ý. H đến nhà anh Ch mượn được xe mô tô nhãn hiệu Yamamha Sirius, biển kiểm soát 74C1-425.96 rồi điều khiển xe rời

đi. Sau khi mượn được xe, H vào trang Facebook bấm tìm với nội dung *"cầm cố xe máy không có giấy tờ"* và liên lạc với số điện thoại hiển thị trên trang mạng thì gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch), H đặt vấn đề muốn cầm cố xe không có giấy tờ thì người đàn ông đồng ý và hẹn H đến khu vực cầu Đại An, đường Hùng Vương, thành phố Đông Hà giao dịch cầm cố xe. H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74C1- 425.96 đến địa điểm đã hẹn thì gặp một người đàn ông không quen biết cầm xe được 4.500.000 đồng. Sau khi cầm được xe mô tô, H đón xe taxi về nhà, tiền có được H tiêu xài cá nhân hết .

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày (ngày 14/4/2023), anh Trần Văn T (trú tại: Khu phố B, Phường B, thành phố Đ) nhắn tin cho H thì H tiếp tục nảy sinh ý định mượn xe mô tô của anh T mang đi cầm cố. H hẹn anh T đến tại gác chắn tàu đường Nguyễn Trãi đón H đi chơi. Khi gặp H, anh T chở H đến trước nhà nghỉ số 08 đường Hải Triều (thuộc khu phố 9, Phường 1, thành phố Đông Hà) thì H nói với anh T cho H mượn xe mô tô đi đón con và mua đồ cá nhân sau đó sẽ quay lại. Anh T đồng ý và giao xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 74C1-458.30 cho H. Sau khi nhận được xe mô tô, H tiếp tục vào trang Facebook tìm kiếm nội dung *"Cầm cố xe máy không có giấy tờ",* thì hiện lên trang tin có nội dung *"Nhận cầm cố xe máy không có giấy tờ",* có gắn số điện thoại. H mượn điện thoại của một người lạ mặt trên đường gọi vào số điện thoại trên trang mạng cầm đồ thì có một người đàn ông nghe máy. H đặt vấn đề muốn cầm cố xe không có giấy tờ thì người đàn ông này đồng ý và hẹn H đến đoạn gần khu vực Nhà thờ đường Lý Thường Kiệt, thành phố Đông Hà giao dịch cầm cố xe. H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74C1- 458.30 tới địa điểm đã hẹn thì gặp một người đàn ông lạ mặt rồi cầm cố xe mô tô nói trên với giá 4.500.000 đồng. Số tiền có được, H tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi giao xe mô tô cho H mượn nhưng không thấy trả lại, anh Ch và anh T nhiều lần liên lạc với H yêu cầu trả xe mô tô nhưng H không trả lời. Đến ngày 29/4/2023, anh T và anh Ch trình báo với cơ quan Công an để điều tra làm rõ sự việc.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 38/KL-HĐĐGTS ngày 23/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thành phố Đông Hà kết luận:

- Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen xám, số khung 3740LY058992, số máy: E32VE203254, biển kiểm soát: 74C1- 458.30, trị giá tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt là 14.995.200 đồng.

- Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen xám, số khung 3240KY229799, số máy: E3X9E623252, biển kiểm soát: 74C1-425.96, trị giá tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt là 12.600.000 đồng.

Cáo trạng số: 90/CT-VKSĐH ngày 06/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thanh H về tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Về trách nhiệm hình sự*: Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh H từ 12 đến 15 tháng tù.

- *Về xử lý vật chứng:* Không xem xét.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Không xem xét.

Bị cáo Nguyễn Thị Thanh H trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, xét thấy: Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo **Nguyễn Thị Thanh H** đã khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, do đó Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận:

Do có ý thức chiếm đoạt tài sản của anh Ch và anh T từ trước nên vào ngày 14/4/2023, Nguyễn Thị Thanh H đã có hành vi dùng thủ đoạn gian dối đưa ra thông tinh không đúng sự thật như giả vờ mượn xe của anh Ch để đi giao đồ và mua đồ dùng cá nhân và mượn xe của anh T để đi đón con và mua đồ cá nhân rồi trả lại xe, làm cho anh Ch và anh T tin tưởng là thật nên anh Ch, anh T đã giao xe mô tô nhãn hiệu Yamamha Sirius, biển kiểm soát 74C1-425.96 và xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 74C1-458.30 cho H mượn. Nhưng sau khi mượn được tài sản xe mô tô của anh Ch và anh T thì H đã chiếm đoạt đưa 02 xe mô tô đi cầm cố lấy tiền tiêu xài cá nhân. Căn cứ kết luận định giá tài sản cho thấy: Tài sản xe mô tô biển kiểm soát 74C1-425.96 của anh Ch, H đã chiếm đoạt có trị giá 12.600.000 đồng và xe mô tô biển kiểm soát 74C1- 458.30 của anh T, H đã chiếm đoạt có trị giá đồng 14.995.200 đồng**.** Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Thanh H đủ yếu tố cấu thành tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự như nội dung bản cáo trạng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an, làm ảnh hưởng xấu đến dư luận quần chúng nhân dân sống trên địa bàn. Chỉ trong một ngày nhưng bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, mỗi lần chiếm đoạt tài sản đều có giá trị trên 2.000.000 đồng, do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng phạm tội hai lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa Ch.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội bị cáo đã tác động với gia đình bồi thường và khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra. Quá trình điều tra bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy

định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

- *Về xử lý vật chứng:* Công an thành phố Đông Hà tạm thu giữ gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen xám, số khung 3740LY058992, số máy: E32VE203254; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 045483 của xe mô tô biển kiểm soát: 74C1-458.30; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 040301 của xe mô tô BKS 74C1-425.96 và đã trả lại cho các chủ sở hữu anh T và anh Ch nên không xem xét.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Quá trình điều tra bị cáo H đã chuộc lại xe mô tô biển kiểm soát 74C1-458.30 trả cho anh Trần Văn T. Đối với xe mô tô biển kiểm soát 74C1-425.96 của anh Ch không thu hồi lại được nên bị cáo đã bồi thường cho anh Ch số tiền 15.000.000 đồng. Hiện anh Ch, anh T không có yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự nên không xem xét.

6. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Thanh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Ban hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thanh H phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"

.

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh H 12 *(Mười hai)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Thanh H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan của bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND thành phố Đông Hà;
- Công an thành phố Đông Hà;
- THA hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Chi cục thi hành án dân sự TP Đông Hà;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tổ HC.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Tạ Minh Khôi